

Số: 281/2022/QĐCNTTLH

Quận Ngô Quyền, ngày 21 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đinh Tuấn K và chị Nguyễn Thị Hương G;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đinh Tuấn K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Đinh Tuấn K; nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn A, huyện A, thành phố H.

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Hương G; nơi ĐKKHKT: Số 101+102 Lô 3 Cầu Thang 3 Thái Phiên, phường C, quận N, thành phố H; nơi tạm trú: Số 84/258 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Tuấn K và chị Nguyễn Thị Hương G

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đinh Tuấn K và chị Nguyễn Thị Hương G không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Đinh Tuấn K và chị Nguyễn Thị Hương G không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND thị trấn A, huyện A, thành phố H; (ĐKKH ngày 12/3/2018);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng